

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LŨ
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05/7/2024

"Về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LŨ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kế và bà Vũ Thị Toan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Tòa án huyện Tiên Lữ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 49/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 05 năm 2024, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1978; Địa chỉ: Đội 4, thôn LC, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 6, ấp HT, xã BA, huyện KL, tỉnh Kiên Giang.

(Đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày: Chị và anh Nguyễn Mạnh C đăng ký kết hôn tại UBND xã TL, huyện PT, tỉnh Hưng Yên nay là huyện TL, tỉnh Hưng Yên vào ngày 23/5/1995. Sau khi cưới vợ chồng sống ở quê được 05 năm nhưng làm ăn kinh tế khó khăn nên đã tính toán vào miền Nam làm công nhân. Hôn nhân giữa chị và anh C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nhưng vợ chồng vẫn tự cân đối và nói chuyện được với nhau để cố gắng duy trì cuộc sống gia đình. Tuy nhiên đến năm 2019, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Quan điểm sống, mục đích để phát triển cuộc sống gia đình giữa chị và anh C không giống nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, đánh nhau. Đến đầu năm 2023, chị đã chuyển ra ngoài Bắc sinh sống cùng bố mẹ tại xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, còn anh C vẫn sinh sống làm ăn tại Tổ 6, ấp HT, xã BA, huyện KL, tỉnh Kiên Giang. Mâu thuẫn của anh chị có được gia đình khuyên bảo nhưng không được. Trong quá trình vợ chồng sống ly thân không ai còn quan tâm tới cuộc sống của ai, mỗi người ở một nơi và không có trách nhiệm gì đối

với nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng với anh C không còn nhiều năm nay, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1995. Hiện tại cháu Ph đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Mạnh C trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Nh có đăng ký kết hôn tại UBND xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên vào năm 1995, việc kết hôn là tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau nên cuộc sống không còn hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân với nhau cách đây một năm, không ai còn quan tâm tới ai, kinh tế hoàn toàn độc lập. Nay chị Nh có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ giải quyết ly hôn, quan điểm của anh C đồng ý ly hôn với chị Nh.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1995 đã trưởng thành nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay: Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự. Chủ tọa phiên tòa công bố các lời khai của các đương sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ. Hoạt động thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo khách quan. Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: Chị Nh và anh C kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2023 do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Anh chị đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, chị Nh có đơn xin ly hôn, anh C đồng ý. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nh; Về con chung: Không xem xét giải quyết; Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết; Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nh có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1974 địa chỉ tại Tổ 6, ấp HT, xã BA, huyện KL, tỉnh Kiên Giang. Anh C và chị Nh đã có văn bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ giải

quyết vụ án. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ. Nguyên, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt nguyên, bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Mạnh C có đăng ký kết hôn tại UBND xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên vào ngày 23/05/1995 theo giấy chứng nhận kết hôn số 12. Do vậy, quan hệ hôn nhân của anh chị là hoàn toàn hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay, không ai còn quan tâm, chăm sóc ai, kinh tế hoàn toàn độc lập. Chị Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Anh C xác định vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do không hợp nhau, thường xuyên cự cãi nhau nên cuộc sống gia đình không có hạnh phúc và đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nh và anh C đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nh.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1995 đã trưởng thành, các bên không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Các bên đều không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6]. Các vấn đề khác: Quan điểm, đề nghị của đại diện VKSND huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Mạnh C.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con trai tên Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1995 đã trưởng thành nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số

0000588 ngày 09/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Chi Nh đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện Tiên Lữ
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ
- UBND xã TL (GCNKH số 12 ngày 23/5/1995)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang